

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM NƯỚC THÀNH PHẨM
TẠI CÁC CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY CP CẤP NƯỚC THANH HÓA (TUẦN 4 - THÁNG 8/2025)



Chi nhánh	Giới hạn tối đa cho phép (QCVN 01-1:2018/BYT)	pH	Độ đục	Độ màu	Mùi vị	Hàm lượng Nitrit	Hàm lượng Nitrat	Hàm lượng Sunfat	Hàm lượng Fe	Hàm lượng Clorua	Độ cứng toàn phần	Chỉ số Pecmamanganat	Hàm lượng Mn	Hàm lượng Clo dư	Hàm lượng Amoni	Hàm lượng nhôm	Coliorm	Ecoli	Kết luận
		6,0-8,5	≤ 2	≤15	Không có mùi vị lạ	≤0,9	≤11	≤250	≤0,3	≤250	≤300	≤2	≤0,1	0,2-1	≤1	≤0,2	<1	<1	
Chi nhánh	25-1322	7,49	<1	<5	Không	<0,01	0,54	8,95	<0,04	20,99	54,00	0,77	0,04	0,5	0,04	0,08	<1	<1	Đạt
	25-1323	7,49	<1	<5	Không	<0,01	0,54	8,97	<0,04	20,99	54,80	0,83	<0,03	0,3	0,04	0,08	<1	<1	Đạt
	25-1324	7,48	<1	<5	Không	<0,01	0,48	8,98	<0,04	20,99	55,20	0,77	<0,03	0,4	0,04	0,08	<1	<1	Đạt
Chi nhánh	25-1326	7,18	<1	<5	Không	<0,01	0,63	9,00	<0,04	40,80	40,80	<0,75	<0,03	0,5	0,06	0,05	<1	<1	Đạt
	25-1327	7,19	<1	<5	Không	<0,01	0,62	9,03	<0,04	41,60	41,60	<0,75	<0,03	0,4	0,06	0,05	<1	<1	Đạt
	25-1328	7,18	<1	<5	Không	<0,01	0,58	9,02	<0,04	41,60	41,60	<0,75	<0,03	0,4	0,06	0,04	<1	<1	Đạt
Chi nhánh	25-1330	7,35	<1	<5	Không	<0,01	1,06	9,57	<0,04	144,80	144,80	<0,75	<0,03	0,5	0,03	0,04	<1	<1	Đạt
	25-1331	7,34	<1	<5	Không	<0,01	0,98	9,39	<0,04	146,00	146,00	<0,75	<0,03	0,4	0,03	0,04	<1	<1	Đạt
	25-1332	7,35	<1	<5	Không	<0,01	0,99	9,37	<0,04	145,60	145,60	<0,75	<0,03	0,4	0,03	0,04	<1	<1	Đạt
Chi nhánh	25-1334	7,15	<1	<5	Không	<0,01	0,33	10,28	0,04	37,20	37,20	<0,75	<0,03	0,5	0,07	0,04	<1	<1	Đạt
	25-1335	7,15	<1	5,62	Không	<0,01	0,32	11,50	0,05	37,60	37,60	<0,75	<0,03	0,4	0,07	0,04	<1	<1	Đạt
	25-1336	7,16	<1	5,37	Không	<0,01	0,32	10,99	0,05	37,20	37,20	<0,75	<0,03	0,3	0,07	0,04	<1	<1	Đạt
Tổng số mẫu																			12
Số mẫu đạt																			12
Số mẫu không đạt																			0

Thanh Hóa ngày 29 tháng 8 năm 2025

Người tổng hợp

Trịnh Ngọc Khánh